

Số: 25 /2024/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 29 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 41/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2024 về việc “ Tranh chấp ly hôn” giữa:
Nguyên đơn: Chị Trần Th Th H; sinh năm 1982
Địa chỉ : Thôn 2, xã Đ , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.
Bị đơn: Anh Hoàng V Ph ; sinh năm 1988
Địa chỉ : Thôn 6, xã Đ , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận hòa giải thành ngày 21 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận hoà giải thành ngày 21 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Chị Trần Th Th H và anh Hoàng V Ph có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 118, quyển số 01, ngày 31/12/2007 tại Ủy ban nhân dân xã Đ , huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Th Th H và anh Hoàng V Ph .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng V Ph đồng ý thuận tình ly hôn với chị Trần Th Th H.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Tr A; sinh ngày 16/06/2016 cho Trần Th Th H chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Giao cháu Hoàng T A; sinh ngày 21/09/2008 cho anh Hoàng V Ph chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định

của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng: Không yêu cầu cấp dưỡng

Tài sản và nợ: không yêu cầu giải quyết.

Về án phí : Án phí HNGĐ - ST là 150.000đ, nguyên đơn chị Trần Thị H nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số: 0009081 ngày 25/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả chị Trần Thị H số tiền còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Xuyên